

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo,
hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Xét Tờ trình số 609/TTr-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

1. Đối tượng: hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Trà Vinh được công nhận là hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia quy định ở từng thời kỳ, có trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã quản lý tại thời điểm được hỗ trợ, có khó khăn về nhà ở.

2. Điều kiện hỗ trợ

Hộ nghèo, hộ cận nghèo được xác định là đối tượng được hỗ trợ tại Nghị quyết này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Ngoài diện chính sách hỗ trợ của Trung ương.

b) Chưa có nhà ở hoặc đã có nhà ở nhưng nhà ở chưa đạt chất lượng theo tiêu chuẩn “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), nhà ở tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự cải thiện nhà ở. Đối với hộ chưa có nhà ở thì phải có đất ở từ 50m² trở lên (đối với hộ ở khu vực nông thôn) và tối thiểu từ 36m² (đối với hộ ở khu vực đô thị (phường, thị trấn)).

c) Chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội khác. Trường hợp đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác thì phải thuộc các đối tượng sau:

- Nhà ở đã bị sập đổ hoặc hư hỏng nặng, có nguy cơ sập đổ do thiên tai gây ra như: Bão, lũ, động đất, sạt lở đất,... hoặc hỏa hoạn nhưng chưa có nguồn vốn để sửa chữa, xây dựng lại.

- Đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác có thời hạn từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng nay nhà ở đã hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ.

3. Phạm vi áp dụng: trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

4. Hình thức hỗ trợ: cho vay.

a) Mức cho vay tối đa: 50 triệu đồng/hộ. Ngoài mức vay, hộ gia đình tham gia đóng góp và huy động các nguồn vốn khác từ cộng đồng để xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở đảm bảo quy mô và chất lượng theo quy định.

b) Lãi suất cho vay: thực hiện theo quy định; trong đó: hộ vay trả lãi 3%/năm (0,25%/tháng), phần chênh lệch lãi suất còn lại do ngân sách tỉnh cấp bù cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định.

c) Thời hạn vay: 15 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm. Thời gian trả nợ tối đa là 10 năm, bắt đầu từ năm thứ 6 mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 10% tổng số vốn đã vay.

d) Phương thức cho vay: ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Trà Vinh thực hiện cho vay theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

5. Thời gian thực hiện: tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nghị quyết này trong 05 năm, từ năm 2021 đến hết năm 2025.

6. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách tỉnh, nguồn hợp pháp khác.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khoá IX - kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 17 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 3 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, XD, TC, LĐ-TB và XH;
- Ban Công tác đại biểu - UBND;
- Kiểm toán Nhà nước - Khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: TP, XD, TC, LĐ, TB và XH, Ngân hàng CSXH, Cục Thuế, Cục TK tỉnh;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Hội đồng PGDPL - Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm TH - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái